

Bản án số: 366/2026/HS-ST
Ngày: 17/6/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Ngọc Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trương Thị Lệ Dung.
- Ông Trần Ngọc Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 393/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 460/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh K, sinh năm 1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 4/12/7 đường C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Phạm Thị N1; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; nhân thân: Ngày 03/10/2019 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định 608/QĐ-TA. Ngày 19/10/2020 được giảm thời hạn chấp hành biện pháp xử lý hành chính 02 tháng theo Quyết định số 275/QĐ-TA. Ngày 10/11/2020 chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 2785/CN-CS2 tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 2 – Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố H; tiền án: Ngày 11/5/2007 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù giam về tội “Cướp giật tài

sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 (Bản án số 432/2007/HSST) đến ngày 31/01/2009 chấp hành xong hình phạt tù, đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và bồi thường thiệt hại cho bị hại nhưng chưa chấp hành xong án phí dân sự sơ thẩm; tiền sự: Ngày 04/4/2022 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định 161/2022/QĐ-TA từ ngày 07/01/2022 – 07/01/2024. Ngày 12/12/2023 chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 1685/CN-CS2 tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 2 – Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố H; Bị bắt giam từ ngày 24/9/2025 đến nay – Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Bành Kim T, sinh năm 1980; Chỗ ở: 4 đường D, Khu phố E, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh K do không có nghề nghiệp ổn định nên từ tháng 7/2025 K bắt đầu mua ma túy loại Methamphetamine (ma túy đá) từ nam thanh niên tên “Tý” (chưa rõ lai lịch) tại khu vực nghĩa trang B nhiều lần với giá 400.000 đồng/lần và thanh toán bằng tiền mặt. Sau khi mua được ma túy đá thì K đem về nhà rồi trích ra một phần để sử dụng một mình và phân chia ma túy vào các gói nylon, tương ứng 200.000 đồng rồi đi đến khu vực số C B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh để bán lại cho những người nghiện (không rõ lai lịch). Mỗi lần bán ma túy thành công cho các người nghiện thì K hưởng lợi từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Từ tháng 7/2025 đến ngày 21/8/2025, Nguyễn Thanh K đã có hành vi 02 lần bán ma túy đá cho Trần Thủ P, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào ngày 13/7/2025, Trần Thủ P sử dụng Zalo tên “Tran Thu P1” liên kết với thuê bao điện thoại số 0932178571 gọi điện cho Nguyễn Thanh K qua Zalo tên “La Nguyễn” liên kết với thuê bao điện thoại số 0363554762 để hỏi mua ma túy đá với giá 300.000 đồng thì K đồng ý và hẹn giao ma túy cho P tại đối diện nhà số E đường số H, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, K nhận 300.000 đồng tiền mặt và giao cho P 01 gói ma túy đá rồi K xóa hết nhật ký cuộc gọi và tin nhắn giữa K và P trong ứng dụng Zalo.

Lần 2: Vào ngày 21/8/2025, Trần Thủ P sử dụng Zalo tên “Tran Thu P1” liên kết với thuê bao điện thoại số 0932178571 gọi điện cho Nguyễn Thanh K qua Zalo tên “La Nguyễn” liên kết với thuê bao điện thoại số 0363554762 để tiếp tục hỏi mua ma túy đá với giá 300.000 đồng thì K đồng ý và hẹn giao ma túy cho P tại đối

diện nhà số E đường số H, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, K nhận 300.000 đồng tiền mặt và giao cho P 01 gói ma túy đá rồi K xóa hết nhật ký cuộc gọi và tin nhắn giữa K và P trong ứng dụng Zalo.

Ngoài ra, K khai nhận từ tháng 07/2025 đến ngày 03/9/2025, K còn mua ma túy của T1 với giá 400.000 đồng mỗi lần bằng tiền mặt để bán ma túy đá cho các người nghiện khác (chưa rõ lai lịch) với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng nhưng không nhớ thời gian, địa điểm và cách thức giao dịch cụ thể nhằm thu lợi bất chính số tiền 500.000 đồng.

Đến ngày 01/9/2025, K điều khiển xe gắn máy hiệu PENMAN, biển số 52X1 – 3503 lưu thông đến trước nhà số D T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh thì có biểu hiện nghi vấn nên bị Công an phường P kiểm tra, phát hiện tại chân bên trái của K có 01 khẩu trang bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể (m). K khai nhận gói nylon trên là ma túy đá K sử dụng để bán khi có người nghiện liên hệ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Nguyễn Thanh K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 4487/KL-KTHS ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H kết luận:

“Tinh thể được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1531g (không phẩy một năm ba một gam), loại Methamphetamine”.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể. Là ma túy Nguyễn Thanh K dùng vào mục đích mua bán.
- 01 khẩu trang màu xám. Nguyễn Thanh K sử dụng để che giấu ma túy.
- 01 điện thoại di động hiệu Vivo. Là điện thoại cá nhân Nguyễn Thanh K sử dụng để liên lạc, mua bán ma túy.
- 01 xe gắn máy hiệu PENMAN, biển số 52X1 – 5303 do anh Bành Kim T đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, anh T khai nhận tháng 09/2011 anh T đã bán xe gắn máy trên. Do thời gian đã lâu nên không còn nhớ hay lưu trữ giấy tờ mua bán cho ai. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đăng báo tìm chủ sở hữu.

Hiện đang nhập kho theo Phiếu nhập kho số PNK2026/9-434 ngày 09/6/2026 của Cục Quản lý thi hành án dân sự Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Bản cáo trạng số: 41/CT-VKS-KV9 ngày 13/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh K

tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị:

Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh K từ 10 năm tù đến 11 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về phần vật chứng vụ án đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở để xác định: Vào các ngày 13/7/2025 và 21/8/2025 tại đối diện nhà số E đường số H, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Thanh K có hành vi 02 lần bán ma túy loại Methamphetamine cho Trần Thủ P với số tiền mỗi lần là 300.000 đồng và các người nghiện khác (chưa rõ lai lịch) nhằm hưởng lợi 500.000 đồng. Ngoài ra, còn thu giữ được 0,1531g, ma túy loại Methamphetamine trên người của bị cáo Nguyễn Thanh K nhằm mục đích bán cho các người nghiện.

Bị cáo đã có tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội. Lạm phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh K đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

Tình tiết tái phạm nguy hiểm đã là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, do đó không được xem là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, không những gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, đến sức khỏe của con người mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống tội phạm về ma túy và các tội phạm, tệ nạn xã hội khác, cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa. Bản thân bị cáo là người đã thành niên nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy cũng như là tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm để giáo dục bị cáo nói riêng và để đảm bảo việc đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung cho toàn xã hội.

Đối với Nguyễn Thanh K và Trần Thủ P có hành vi sử dụng ma túy một mình và không thuộc diện quản lý sau cai nghiện nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không xử lý hình sự về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 256a của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Hiện Trần Thủ P đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H bắt tạm giam trong vụ án khác. Do đó Hội đồng xét xử không xét.

Đối với “Tý” (chưa rõ lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đang điều tra, truy xét, sẽ xử lý sau. Do đó Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tại Cơ quan điều tra và trong phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Do đó, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về các biện pháp tư pháp khác: Tại cơ quan điều tra và trong phiên tòa hôm nay, bị cáo K khai thu lợi bất chính được 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) từ mua bán ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo nộp lại số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể. Là ma túy Nguyễn Thanh K dùng vào mục đích mua bán. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng cấm lưu hành do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 khẩu trang màu xám. Nguyễn Thanh K sử dụng để che giấu ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy là vật chứng không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo. Là điện thoại cá nhân Nguyễn Thanh K sử dụng để liên lạc, mua bán ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 xe gắn máy hiệu PENMAN, biển số 52X1 – 5303 do anh Bành Kim T đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, anh T khai nhận tháng 09/2011 anh T đã bán xe gắn máy trên. Do thời gian đã lâu nên không còn nhớ hay lưu trữ giấy tờ mua bán cho ai. Hội đồng xét xử xét thấy xe không rõ nguồn gốc do đó cần thông báo trên phương tiện truyền thông đại chúng trong thời gian 06 tháng nếu chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp không đến nhận sẽ tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh K 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2025.

[2] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo K nộp lại số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể; 01 khẩu trang màu xám;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Vivo.

- Giao cho Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng đối với: 01 xe gắn máy

hiệu PENMAN, biên số 52X1 – 5303. Nếu hết thời hạn 06 tháng mà chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp không đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Hiện đang nhập kho theo Phiếu nhập kho số PNK2026/9-434 ngày 09/6/2026 của Cục Quản lý thi hành án dân sự Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[6] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND KV9-TP.HCM;
- Trại giam tạm giam Chí Hòa – Phân trại tạm giam Phú Thọ Hòa;
- Phòng PC06 – Công an TP.HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thị Ngọc Phượng